TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 46/2020/HS-ST Ngày 16 - 7 - 2020	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chung và ông Đặng Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1997, tại: Thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn P, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (Đã chết) và bà Trần Thị H; vợ con chưa có; tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2020 đến nay, "có mặt".

Bị hại: Bà Vũ Thị T, sinh năm 1982, "có mặt".

Địa chỉ: Thôn B, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Trần Thị H, sinh năm 1969 (mẹ bị cáo K), "có mặt".

Địa chỉ: Thôn P, thị trấn T, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Kế H1, sinh năm 1987, "vắng mặt".

Địa chỉ: Thôn P, thị trấn T, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc.

- Ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1964, "vắng mặt".

Địa chỉ: Thôn P, thị trấn T, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền để trả nợ và tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Văn K đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà chị Vũ Thị T, sinh năm 1982, trú tại thôn B, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để cướp tài sản là tiền của gia đình chị T, vì K biết gia đình chị T kinh doanh buôn bán nên trong nhà lúc nào cũng có tiền. Để thực hiện được hành vi cướp tài sản, sáng ngày 02/01/2020 và ngày 03/01/2020 K điều khiển xe mô tô đi đến khu vực trước cửa nhà chị T quan sát quy luật sinh hoạt của gia đình chị T, thì thấy chồng chị T là anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1979 thường đi làm vào sáng sớm, trong nhà chị T chỉ còn chị T và 01 cháu nhỏ (là con chị T), nên K xác định sẽ thực hiện hành vi cướp tài sản của gia đình chị T vào sáng sớm ngày 04/01/2020.

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 04/01/2020, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Exciter, BKS: 88L1- 267.15 đi từ nhà mình đến khu vực nhà chị T với mục đích đột nhập vào nhà rồi dùng dao uy hiếp, ép chị T phải đưa cho K số tiền 50.000.000đ. Khi đi K đem theo 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen và 01 chiếc ba lô bên trong có 01 con dao bầu, 01 chiếc khẩu trang, 01 chiếc mũ le, 01 đôi găng tay để làm công cụ cướp tài sản và che dấu đặc điểm nhận dạng. Trên đường đi đến nhà chị T, K dừng xe ở ven đường dùng chiếc áo phông cộc tay màu đen mang theo bịt kín biển kiểm soát của xe mô tô, rồi đeo khẩu trang che kín mặt, đội mũ le và đeo găng tay với mục đích để không ai nhận ra mình. Sau đó, K tiếp tục điều khiển xe mô tô đi qua nhà chị T đến ngã tư cách nhà chị T khoảng 36m (về hướng đi QL2A) thì rẽ phải đi vào trong khu vực đường dân sinh thuộc thôn B, thị trấn T khoảng 18m, K dừng lại và dựng xe mô tô trên vỉa hè. Tiếp đó, K cầm theo chiếc ba lô mang theo từ nhà rồi đi bộ đến trước cửa nhà chị T, thấy cửa xếp nhà chị T không khóa mà chỉ khép hờ và không thấy xe ô tô của gia đình chị T đỗ trước nhà, nên K biết anh Duy (chồng chị T) không có ở nhà. Lúc này, K đi đến đẩy mở cửa xếp nhà chị T rồi đi vào bên trong phòng khách tầng 1, nhà chị T thì thấy chị T đang nấu ăn trong bếp. Thấy vậy, K lấy con dao bầu để bên trong ba lô ra cầm ở tay phải và đặt chiếc balo ở trên chiếc ghế kê ở trong phòng khách, rồi nhẹ nhàng đi men theo tường tiến lại gần vị trí chị T đang đứng với mục đích dùng dao khống chế, uy hiếp chị T để yêu cầu chị T đưa cho số tiền 50.000.000đ. Khi K đang đi đến vị trí chị T đứng thì bị chị T phát hiện, chị T bỏ chạy từ bếp qua phòng khách ra ngoài đường và hô to "Cướp, cướp". K cầm dao đuổi theo chị T nhưng không đuổi kịp nên đã bỏ chạy ra ngoài đường để tẩu thoát, trên đường bỏ chạy K đã vứt bỏ con dao, khẩu trang, mũ le, găng tay với ý định trà trộn vào người dân đi lại trên đường. Đúng lúc này có một số người xung quanh nghe thấy tiếng chị T tri hô nên đã đuổi theo bắt giữ được K và nhặt được con dao K ném ở trên đường đưa về nhà chị T rồi trình báo Cơ quan công an đến giải quyết.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã có mặt tại hiện trường, tiếp nhận đối tượng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan gồm: 01 con dao loại dao bầu có tổng chiều dài 30cm, trong đó phần chuôi dao bằng gỗ dài 12,5cm, 01

mặt của chuôi dao có viết chữ "Hiền" bằng mực màu đen, mặt còn lại viết một số ký tự bằng mực màu đen không rõ nội dung; phần thân dao bằng kim loại dài 17,5cm đầu dao nhọn, một lưỡi sắc, vị trí rộng nhất của thân dao là 06cm; Thu giữ tại ghế trong phòng khách nhà chị T 01 chiếc ba lô màu đen có họa tiết hoa văn màu trắng, kích thước 35cm x 28cm x 11cm, balô có 02 ngăn khóa và 02 quai đeo. Kiểm tra tạm giữ trên người K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone bị vỡ màn hình, màu vàng.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã thu giữ trang phục K mặc trên người khi thực hiện hành vi cướp tài sản gồm: 01 chiếc áo màu đen, loại áo khoác có mũ đội đầu, tại ngực bên trái áo có in logo chữ "M"; 01 chiếc áo màu đen, loại áo thun nỉ dài tay, trên ngực phải áo có in logo chữ "SKATEBOARD"; 01 chiếc quần dài màu đen, loại quần nỉ, phía sau quần có in logo chữ "GENUINE Hand Made"; 01 đôi giày màu đen viền trắng, loại giày không có dây buộc.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn xanh - trắng, BKS: 88L1- 267.15, số máy: 55P1460826, số khung: 5P10EY4 60816; 01 chiếc áo vải màu đen, cổ áo có viền vàng, trên ngực áo có chữ "SPORT", trên áo bám dính nhiều chất bẩn, bùn đất được buộc để che biển kiểm soát xe mô tô bằng 01 sợi dây nilon màu đỏ. Ngoài ra, trong quá trình khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra xác định trong nhà chị T có một số tài sản cụ thể như sau: Trong tủ sắt để sách vở phòng khách tầng 01 nhà chị T có số tiền 170.002.000đ; trong két sắt kê tại phòng ngủ tầng 01 có để nhiều trang sức bằng kim loại màu vàng có trọng lượng và đặc điểm cụ thể như sau: 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng trọng lượng 07 chỉ, 01 chiếc lắc bằng kim loại màu vàng trọng lượng 05 chỉ, 01 mặt dây chuyền hình tròn bằng kim loại màu vàng trọng lượng 01 chỉ, 01 lắc tay hình tròn bằng kim loại màu vàng trọng lượng 04 chỉ, 01 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng trọng lượng 01 chỉ, 01 mặt dây chuyền hình chữ nhật bằng kim loại màu vàng trọng lượng 01 chỉ, 01 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng trọng lượng 01 chỉ (trên mặt có đính đá màu xanh lục), 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng trọng lượng 02 chỉ, 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng trọng lượng 02 chỉ, 01 lắc tay bằng kim loại màu trắng trọng lượng 04 chỉ và 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng trọng lượng 3,5 chỉ, 01 kiềng bằng kim loại 03 màu trọng lượng 7,5 chỉ, 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng trọng lượng 2,2 chỉ, 01 mặt hoa bằng kim loại màu vàng trọng lượng 02 chỉ, 01 kiềng bằng kim loại màu vàng trọng lượng 2,6 chỉ, 01 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng trọng lượng 01 chỉ (trên mặt có đính đá màu đỏ). Tổng trọng lượng là 46,8 chỉ. Đối với số tiền và trang sức nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không thu giữ mà bàn giao lại cho chị T quản lý theo quy định.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã thu giữ 02 đoạn video trích xuất từ camera an ninh của gia đình chị T và 01 đoạn

video được trích xuất từ camera an ninh của gia đình chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991; trú tại: Thôn B, thị trấn Tgần vị trí K cất xe mô tô khi đi cướp tài sản.

Ngày 29/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã Trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc yêu cầu giám định kỹ thuật số điện tử, chụp ảnh, thuyết minh diễn biến nội dung sự việc liên quan từ 03 đoạn video trích xuất từ camera an ninh của gia đình chị T và gia đình chị Nguyễn Thị T nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 257/KLGĐ ngày 05/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Sao in được 01 (một) tập tin video gửi giám định sang 01 đĩa DVD. Trích xuất được 03 (ba) ảnh diễn biến hành động của người xuất hiện trong 01 tập tin video gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 258/KLGĐ ngày 05/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Sao in được 02 (hai) tập tin video gửi giám định sang 01 đĩa DVD. Trích xuất được 11 ảnh diễn biến hành động của người xuất hiện trong 02 tập tin video gửi giám định, thời gian từ 05 giờ 50 phút 00 giây đến 05 giờ 59 phút 59 giây (theo thời gian hiển thị trên video.

Quá trình điều tra K khai nhận: Do đang cần số tiền 50.000.000đ để tiêu xài cá nhân và trả nợ, đồng thời K đã từng làm thuê ở gần nhà chị T, biết gia đình chị T làm ăn kinh doanh sẽ có tài sản là tiền mặt cất giữ trong nhà nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà chị T để dùng dao uy hiếp, yêu cầu chị T phải đưa cho K số tiền 50.000.000đ. Vào sáng sớm các ngày 02/01/2020 và 03/01/2020, K đến khu vực trước nhà chị T để quan sát quy luật sinh hoạt hàng ngày của gia đình chị T và biết chồng chị T thường đi làm từ sáng sớm, không có mặt ở nhà. Do đó, sáng ngày 04/01/2020, K đã chuẩn bị dao, mũ le, khẩu trang, găng tay đến nhà chị T để cướp tài sản. Tuy nhiên, khi chưa kịp tiếp cận để dùng dao khống chế, uy hiếp thì bị chị T phát hiện, bỏ chạy ra ngoài đường nên K chưa chiếm đoạt được tiền của chị T.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKSVT ngày 12 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội "Cướp tài sản" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội đối với các bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với bị cáo K; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 và Điều 15 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo K từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2020.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

Bị hại chị Vũ Thị T trình bày: Ngày 04/01/2020 chị bị một đối tượng (sau này biết tên K) dùng dao đe dọa cướp số tiền 50 triệu đồng, tuy nhiên chị phát hiện bỏ chạy thoát. Sau đó mọi người bắt được đối tượng và báo Công an xử lý vụ việc

theo quy định. Chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người liên quan bà Trần Thị H trình bày, bà đã được nhận lại chiếc xe mô tô do cơ quan điều tra trả, bà không có ý kiến gì đối với chiếc xe trên đồng thời bà đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K.

Người làm chứng anh Nguyễn Kế H1 và ông Vũ Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình điều tra đều trình bày các nội dung phù hợp lời khai của bị cáo. Tất cả đều không có ý kiến gì và đề nghị xử lý theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 04/01/2020, Nguyễn Văn K mang theo 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen và 01 chiếc ba lô bên trong có 01 con dao bầu, 01 chiếc khẩu trang, 01 chiếc mũ le, 01 đôi găng tay rồi một mình điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 88L1- 267.15 đi đến nhà chị T để thực hiện hành vi cướp tài sản. Trên đường đi đến nhà chị T, K dừng xe ở ven đường dùng chiếc áo phông cộc tay màu đen bịt kín biển kiểm soát của chiếc xe mô tô, rồi đeo khẩu trang che kín mặt, đội mũ le và đeo găng tay với mục đích để không ai nhận ra mình, sau đó K tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến nhà chị T. Khi đến nhà chị T, K dựng xe ở vỉa hè đường dân sinh thuộc thôn Bắc Cường, thị trấn Thổ Tang cách nhà chị T khoảng 36m rồi cầm theo balo (bên trong có 01 con dao bầu) đột nhập vào phòng khách tầng 1 nhà chị T. Thấy chị T đang nấu ăn một mình trong gian bếp, nên K lấy con dao trong balo ra cầm ở tay phải rồi đi men theo tường tiến lại gần vị trí chị T đang đứng với mục đích dùng dao khống chế, uy hiếp chị T để yêu cầu chị T đưa cho số tiền 50.000.000đ. Khi K đang đi đến vị trí chị T đứng nhưng chưa kịp khống chế thì chị T phát hiện và đã bỏ chạy từ bếp qua phòng khách ra ngoài đường hô to "Cướp, cướp". K cầm dao đuổi theo chị T nhưng không đuổi kịp nên đã bỏ chạy ra ngoài đường để tẩu thoát, tuy nhiên bị quần chúng nhân dân đuổi theo bắt giữ.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người liên quan; biên

bản thực nghiệm điều tra, phù hợp với kết luận giám định và vật chứng vụ án thu giữ được cùng các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Trong vụ án này, bị cáo K cố ý thực hiện hành vi dùng dao khống chế, uy hiếp để yêu cầu chị T đưa cho số tiền 50.000.000đ. Tuy nhiên khi K đang đi đến vị trí chị T đứng, chưa kịp khống chế thì chị T phát hiện và đã bỏ chạy từ bếp qua phòng khách ra ngoài đường hô to "Cướp, cướp". K cầm dao đuổi theo chị T nhưng không đuổi kịp nên đã bỏ chạy ra ngoài đường để tẩu thoát tuy nhiên bị quần chúng nhân dân đuổi theo bắt giữ. Việc chưa thực hiện việc cướp tài sản đến cùng vì nguyên nhân ngoài ý muốn, do đó bị cáo K vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội cướp tài sản.

Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Nguyễn Văn K đã phạm vào tội "Cướp tài sản"; tội danh được quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo K có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị hại chị T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu và thành khẩn khai báo, tuy nhiên như phân tích ở trên hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì vậy cần xử lý nghiêm bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội chưa đạt do đó cần áp dụng Điều 57 của Bộ luật Hình sự và áp dụng hình phạt tù với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về phần hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp và không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 6 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về vật chứng của vụ án:

[7.1] Đối với 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát: 88L1- 267.15 là phương T K sử dụng đi cướp tài sản ngày 04/01/2020. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị H mẹ đẻ của bị cáo. Bà H đã giao chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Văn Thông (là con trai bà Hiền, em trai ruột của K) sử dụng làm phương T đi lại hằng ngày. Ngày 04/01/2020, anh Thông đã cho K mượn chiếc xe mô tô Biển kiểm soát: 88L1- 267.15 nhưng anh Thông không biết K sẽ sử dụng chiếc xe mô tô này để đi cướp tài sản. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an

huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho bà Hiền chiếc xe mô tô trên. Nhận lại tài sản bà Hiền không có yêu cầu, đề nghị gì do vậy Tòa không xét.

[7.2] Đối với 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone 6 plus, màu vàng, bị vỡ màn hình, gắn sim số thuê bao 0985641451 tạm giữ trên người của Nguyễn Văn K. Quá trình điều tra, xác định là tài sản hợp pháp của anh T. Ngày 04/01/2020, anh T cho K mượn chiếc điện thoại này để liên lạc, K không sử dụng chiếc điện thoại và sim điện thoại trên liên quan gì đến việc cướp tài sản của chị T. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh T chiếc điện thoại cùng chiếc sim điện thoại trên. Nhận lại tài sản anh T không có yêu cầu đề nghị gì do vậy Tòa không xét.

[7.3] Đối với 01 chiếc áo màu đen, loại áo khoác có mũ đội; 01 chiếc áo màu đen, loại áo thun nỉ dài tay; 01 chiếc quần dài màu đen; 01 đôi giày màu đen đều là trang phục K mặc để đi cướp tài sản vào ngày 04/01/2020 nhưng K không đề nghị nhận lại, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu huỷ theo quy định. Đối với 01 con dao bầu, 01 chiếc balô màu đen, 01 chiếc áo màu đen, 01 sợi dây nilon màu đỏ là công cụ K sử dụng để đi cướp tài sản, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu huỷ theo quy định.

[7.4] Đối với 01 chiếc khẩu trang, 01 mũ le, 01 đôi găng tay K sử dụng làm công cụ che dấu đặc điểm bản thân để đi cướp tài sản sau đó đã vứt bỏ trên đường bỏ chạy. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, truy tìm nhưng chưa thu hồi được nên tiếp tục rà soát, tìm kiếm khi nào rõ sẽ xử lý sau.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, chị Vũ Thị T không yêu cầu K phải bồi thường gì do vậy Tòa không xét.

[9] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo K phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Cướp tài sản".

Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 57 và Điều 15 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/01/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ đối với 01 chiếc áo màu đen, loại áo khoác có mũ đội; 01 chiếc áo màu đen, loại áo thun nỉ dài tay; 01 chiếc quần dài màu đen, 01 đôi giày màu đen đều là trang phục K mặc để đi cướp tài sản vào ngày 04/01/2020 nhưng K không đề nghị nhận lại, không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu, tiêu huỷ đối với đối với 01 con dao bầu, 01 chiếc balô màu đen, 01 chiếc áo màu đen, 01 sợi dây nilon màu đỏ là công cụ K sử dụng để đi cướp tài sản.

Tất cả vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường lập ngày 15/7/2020.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo K phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CQĐT - CA huyện Vĩnh Tường;
- CQCSTHAHS - CA huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Xuân Trọng

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Chung **Đặng Văn Minh** **Nguyễn Xuân Trọng**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CQĐT - CA huyện Vĩnh Tường;
- CQCSTHAHS - CA huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Trọng

Các Hội thẩm nhân dân

Nguyễn Viết Khang **Tạ Tất Hưng**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Trọng

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những gười tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CQĐT - CA huyện Vĩnh Tường;
- CQCSTHAHS - CA huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Trọng

Các Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Viết Khang	**Tạ Tất Hưng**	**Nguyễn Xuân Trọng**